TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỦY NGUYÊN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 134/2023/HNGĐ-ST
Ngày 29-6-2023
V/v tranh chấp về
xác định cha cho con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Minh Huế

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Đắc Hân

Ông Bùi Đức Khoa

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Dương Thị Thanh Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:*** Bà Hoàng Thị Ngoan - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 369/2022/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 10 năm 2022 về tranh chấp về xác định cha cho con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 100/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 06 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Đặng Thị H, sinh năm 1996; Nơi cư trú: Xóm 3/2, xã T1, huyện T2, tỉnh Nghệ An; có mặt.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1996; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã T3, huyện T4, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Nhữ Văn L, sinh năm 1996; Nơi cư trú: Xóm Y, xã T5, huyện T2, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong Đơn khởi kiện, tại Bản tự khai, trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Đặng Thị H trình bày: Chị và anh Nhữ Văn L trước đây có quan hệ là vợ chồng, trong quá trình chung sống hai bên đã phát sinh mâu thuẫn, sống ly thân từ năm 2021 nên đã yêu cầu Tòa án huyện T2 giải quyết ly hôn. Tại Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 08/2022/HNGĐ-ST ngày 19 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện T2, tỉnh Nghệ An đã giải quyết cho chị được ly hôn anh Nhữ Văn L.

Trong thời gian chị và anh Nhữ Văn L sống ly thân chị có chung sống như vợ chồng với anh Nguyễn Văn T và có thai, đến ngày 14 tháng 3 năm 2022 chị sinh con tại Bệnh viện Phụ sản Hải Phòng, số con sinh là 01 con, giới tính nam, cân nặng 3.000 gam (dự định đặt tên con là: Nguyễn Tuấn K), theo Giấy chứng sinh số 002439, Quyển số 25/2022 ngày 14 tháng 3 năm 2022 của Bệnh viện Phụ sản Hải Phòng. Tuy cháu (dự định đặt tên: Nguyễn Tuấn K) do chị có thai trong thời kỳ hôn nhân với anh L nhưng đó không phải con đẻ của anh L nên Bản án hôn nhân và gia đình của Tòa án nhân dân huyện T2 không đề cập đến việc chị có thai. Vì cháu (dự định đặt tên: Nguyễn Tuấn K) không phải con chung của chị và anh L nên chị chưa đăng ký khai sinh cho cháu.

Theo Kết luận giám định số 140/KL-KTHS(SH) ngày 16 tháng 11 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng đã xác định cháu (dự định đặt tên: Nguyễn Tuấn K, sinh ngày 14 tháng 3 năm 2022; giới tính: Nam, cân nặng 3000 gam, theo Giấy chứng sinh số 002439, Quyển số 25/2022 ngày 14 tháng 3 năm 2022 của Bệnh viện Phụ sản Hải Phòng) và anh Nguyễn Văn T có quan hệ huyết thống cha con.

Để đảm bảo quyền lợi cho cháu (dự định đặt tên: Nguyễn Tuấn K), chị đề nghị Tòa án xác định anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1996; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã T3, huyện T4, thành phố Hải Phòng là cha đẻ của cháu (dự định đặt tên: Nguyễn Tuấn K) do chị sinh ngày 14 tháng 3 năm 2022 tại Bệnh viện Phụ sản Hải Phòng.

Tại Bản tự khai, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị đơn là anh Nguyễn Văn T trình bày: Chị Đặng Thị H và anh Nhữ Văn L trước đây là quan hệ vợ chồng, trong quá trình chung sống chị H và anh L đã phát sinh mâu thuẫn nên đã sống ly thân từ năm 2021. Tại Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 08/2022/HNGĐ-ST ngày 19 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện T2, tỉnh Nghệ An đã giải quyết cho chị H được ly hôn anh L.

Trong thời gian chị H và anh L sống ly thân, chị H đã chung sống như vợ chồng với anh, trong thời gian này, chị H mang thai đến ngày 14 tháng 3 năm 2022 chị H sinh con tại Bệnh viện Phụ sản Hải Phòng (dự định đặt tên con là: Nguyễn Tuấn K).

Tuy cháu (dự định đặt tên: Nguyễn Tuấn K) do chị Đặng Thị H có thai trong thời kỳ hôn nhân với anh Nhữ Văn L nhưng đó không phải là con đẻ của anh L, nên Bản án hôn nhân và gia đình của Tòa án nhân dân huyện T2 không đề cập đến việc chị H có thai. Vì cháu (dự định đặt tên: Nguyễn Tuấn K) không phải con chung của chị H và anh L nên chị H chưa đăng ký khai sinh cho cháu.

Theo Kết luận giám định số 140/KL-KTHS(SH) ngày 16 tháng 11 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng đã xác định cháu (dự định đặt tên: Nguyễn Tuấn K, sinh ngày 14 tháng 3 năm 2022; giới tính: Nam, cân nặng 3000 gam, theo Giấy chứng sinh số 002439, Quyển số 25/2022 ngày 14 tháng 3 năm 2022 của Bệnh viện Phụ sản Hải Phòng) và anh có quan hệ huyết thống cha con.

Nay chị H đề nghị Tòa án xác định anh là cha đẻ của cháu (dự định đặt tên: Nguyễn Tuấn K) do chị Đặng Thị H sinh ngày 14 tháng 3 năm 2022 tại Bệnh viện Phụ sản Hải Phòng, anh đồng ý, vì cháu (dự định đặt tên: Nguyễn Tuấn K) là con chung của anh và chị H.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Nhữ Văn L: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên đã có quyết định ủy thác cho Tòa án nhân dân huyện T2, tỉnh Nghệ An tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh L để anh L đến Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên giải quyết việc chị Đặng Thị H khởi kiện anh Nguyễn Văn T tranh chấp xác định cha cho con nhưng anh L đều vắng mặt không có lý do và không có quan điểm.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, những người tiến hành tố tụng và nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không đến Tòa án để ghi bản tự khai, không đến Tòa án để tham gia phiên họp kiểm tra việc tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, vắng mặt tại phiên tòa không có lý do nên chưa thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ khoản 4 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 và khoản 5 Điều 147; khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ Điều 39 Bộ luật Dân sự; Căn cứ khoản 2 Điều 88; Điều 91; khoản 2 Điều 101; khoản 2 Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Căn cứ Điều 6; điểm b khoản 1 Điều 12; khoản 2 và khoản 9 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2016, đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xác định anh Nguyễn Văn T là cha đẻ của cháu (dự định đặt tên: Nguyễn Tuấn K) do chị Đặng Thị H sinh ngày 14 tháng 3 năm 2022 tại Bệnh viện Phụ sản Hải Phòng. Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Chị Đặng Thị H có đơn khởi kiện đề nghị Tòa án xác định cha cho con đối với anh Nguyễn Văn T. Đây là vụ án tranh chấp hôn nhân và gia đình được quy định tại khoản 4 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Anh Nguyễn Văn T có nơi cư trú tại thôn Đ, xã T3, huyện T4, thành phố Hải Phòng nên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

[2] Về việc vắng mặt đương sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nhữ Văn L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ

luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên tiến hành xét xử vắng mặt anh Nhữ Văn L.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Tuy anh Nhữ Văn L không đến Tòa án nên không có quan điểm của anh L về việc chị Đặng Thị H khởi kiện đối với anh Nguyễn Văn T về việc xác định cha cho con, nhưng căn cứ lời khai của chị Đặng Thị H, căn cứ lời khai của anh Nguyễn Văn T đều xác định cháu (dự định đặt tên: Nguyễn Tuấn K) là con chung của chị H và anh T, căn cứ Kết luận giám định số 140/KL-KTHS(SH) ngày 16 tháng 11 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng đã xác định cháu (dự định đặt tên: Nguyễn Tuấn K, sinh ngày 14 tháng 3 năm 2022; giới tính: Nam, cân nặng 3000 gam, theo Giấy chứng sinh số 002439, Quyển số 25/2022 ngày 14 tháng 3 năm 2022 của Bệnh viện Phụ sản Hải Phòng) và anh Nguyễn Văn T có quan hệ huyết thống cha con. Vì vậy, chị Đặng Thị H yêu cầu Tòa án xác định anh Nguyễn Văn T là cha đẻ của cháu (dự định đặt tên: Nguyễn Tuấn K) do chị Đặng Thị H sinh ngày 14 tháng 3 năm 2022 tại Bệnh viện Phụ sản Hải Phòng là có căn cứ chấp nhận.

[4] Về án phí sơ thẩm: Chị Đặng Thị H được miễn nộp tiền án phí; Anh Nhữ Văn L không phải chịu tiền án phí; Anh Nguyễn Văn T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1, khoản 5 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 12; khoản 2, khoản 9 Điều 26 Nghị quyết số Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2016.

[5] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn pháp luật quy định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 4 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 và khoản 5 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 39 Bộ luật Dân sự;

- Căn cứ khoản 2 Điều 88; Điều 91; khoản 2 Điều 101; khoản 2 Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ Điều 6; điểm b khoản 1 Điều 12; khoản 2 và khoản 9 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2016,

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đặng Thị H về việc xác nhận cha cho con đối với anh Nguyễn Văn T: Xác định anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1996;

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã T3, huyện T4, thành phố Hải Phòng là cha đẻ của cháu (dự định đặt tên: Nguyễn Tuấn K; giới tính: Nam, cân nặng 3000 gam, theo Giấy chứng sinh số 002439, Quyển số 25/2022 ngày 14 tháng 3 năm 2022 của Bệnh viện Phụ sản Hải Phòng) do chị Đặng Thị H sinh ngày 14 tháng 3 năm 2022.

2. Về án phí: Anh Nguyễn Văn T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- Chi cục THA DS huyện Thủy Nguyên;
- UBND xã T3, huyện T4, thành phố Hải Phòng;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Trương Minh Huế